TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 44/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 30-9-2022
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Nước

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Ngọc Trước

Bà Nguyễn Thanh Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ngọc Trang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 37/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2021 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 39/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2022/QĐST-HNGĐ ngày 31/8/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Cao Thị Q, sinh ngày 20/9/2001.

Địa chỉ: Số 493, ấp TA, xã BTT, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Anh LIN CONG W, sinh ngày 21/8/1999; Địa chỉ: Số 47, TH, khóm 019, thôn Phú Kỳ, ĐT, huyện VL, Đài Loan.

Chị Cao Thị Q có mặt; anh LIN CONG W vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện nguyên đơn chị Cao Thị Q trình bày:

- Về hôn nhân: Chị Q và anh LIN CONG W quen biết nhau qua mai mối, sau đó tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện LV, tỉnh Đồng Tháp vào ngày 28/10/2019, sau khi kết hôn do dịch bệnh kéo dài việc bảo lãnh chị Q ra nước ngoài gặp khó khăn, anh LIN CONG W yêu cầu chị Q nộp đơn ly hôn để anh W có gia đình khác. Vợ chồng sống xa nhau đã hai năm. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, hôn nhân không thể kéo dài mục đích hôn nhân không đạt được. Nay chị Q yêu cầu được ly hôn với anh LIN CONG W.

- Về con chung: Không có;

- Về tài sản chung: Không có;

- Về nợ chung: Không có.

Bị đơn anh LIN CONG W đã nhận được thông báo thụ lý của Tòa án nhưng vắng mặt tại phiên tòa và không có văn bản trình bày ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Cao Thị Q và anh LIN CONG W đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện LV theo Giấy chứng nhận kết hôn ngày 28/10/2019, phù hợp với quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được xem là hôn nhân hợp pháp.

[2] Chị Cao Thị Q là người có quốc tịch Việt Nam xin ly hôn với anh LIN CONG W là người có quốc tịch Trung Quốc, theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 470 của Bộ Luật tố tụng dân sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thì yêu cầu của chị Cao Thị Q thuộc thẩm Q giải quyết của Tòa án Việt Nam; Căn cứ quy định tại Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thì vụ án ly hôn này được áp dụng pháp luật Việt Nam để giải quyết.

[3] Anh LIN CONG W đã nhận được thông báo thụ lý vụ án do Tòa án tống đạt thông qua bộ tư pháp có nêu thời gian mở phiên tòa xét xử lần thứ nhất và lần thứ 2 nhưng tại phiên tòa lần thứ 2 anh LIN CONG W vắng mặt do đó Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh LIN CONG W là phù hợp với quy định tại Điều 477 Bộ Luật tố tụng dân sự.

[4] Xét yêu cầu của chị Cao Thị Q xin được ly hôn với anh LIN CONG W, Hội đồng xét xử xét thấy: Sau khi kết hôn thì anh LIN CONG W về Đài Loan sinh sống còn chị Cao Thị Q sinh sống tại Việt Nam, do ảnh hưởng dịch bệnh kéo dài nên việc bảo lãnh chị Q ra nước ngoài gặp khó khăn. Vợ chồng đã ly thân hai năm, không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Cao Thị Q.

[5] Về con chung, tài sản chung, nợ chung không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí sơ thẩm: Chị Cao Thị Q phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 9, 56 và Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm b khoản 1 Điều 470, Điều 477 Bộ Luật tố tụng dân sự của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Cao Thị Q.

- Cho chị Cao Thị Q và anh LIN CONG W ly hôn.

- Về án phí: Chị Cao Thị Q phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004546 ngày 24/11/2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

Nguyên đơn chị Cao Thị Q được Q kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn anh LIN CONG W được Q kháng cáo bản án này lên Toà án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND Tỉnh ĐT;
- Cục THADS Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA TA Tỉnh;
- Các đương sự;
- UBND huyện Lấp Vò;
- Lưu: HSVA, VT (Trang).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký tên đóng dấu

Lê Hồng Nước